

BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 01 năm 2026

*
Số 09-TB/CQT

THÔNG BÁO KẾT LUẬN
CỦA ĐỒNG CHÍ PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY,
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
Tại Hội nghị triển khai các nhiệm vụ trọng tâm
thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026 của Ban Chỉ đạo

Ngày 08/01/2026, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức Hội nghị triển khai các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026 của Ban Chỉ đạo. Hội nghị do đồng chí Nguyễn Thanh Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, với sự tham dự của đồng chí Nguyễn Thị Loan, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Ủy viên Ban Chỉ đạo, các đồng chí Giám đốc các sở, ngành: Công an tỉnh, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công thương.

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp của Sở Khoa học và Công nghệ, ý kiến phát biểu của các đại biểu tham dự Hội nghị, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo cơ bản thống nhất và kết luận như sau:

I. VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Ban chỉ đạo nhất trí với đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong thời gian qua theo nội dung báo cáo của các cơ quan, đơn vị tại Hội nghị; ghi nhận và biểu dương tinh thần làm việc nghiêm túc, quyết liệt của các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành, địa phương. Qua một năm triển khai, nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị của tỉnh đã có chuyển biến tích cực, khẳng định đây là chủ trương đúng đắn, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn để kiến tạo phát triển. Kết quả nổi bật là: (1) Công tác chỉ đạo, điều hành từng bước chuyển mạnh từ tư duy ban hành chủ trương sang tư duy tổ chức thực thi; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

ngày càng rõ nét. (2) Hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin tiếp tục được đầu tư; tỷ lệ phủ sóng di động, băng rộng không ngừng được mở rộng; các nền tảng số dùng chung của tỉnh từng bước được hoàn thiện, tạo nền tảng cho chuyển đổi số đồng bộ, phù hợp với yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. (3) Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có chuyển biến tích cực; tỷ lệ hồ sơ xử lý trên môi trường điện tử được nâng cao; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp từng bước được cải thiện. (4) Đã chú trọng xây dựng, khai thác các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bước đầu hình thành tư duy quản trị dựa trên dữ liệu; nhận thức về dữ liệu là tài nguyên quan trọng cho chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội ngày càng được nâng lên. (5) Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm; cơ chế đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ từng bước gắn với nhu cầu thực tiễn; mô hình hợp tác “Nhà nước – Nhà trường – Doanh nghiệp” được thúc đẩy, gắn với vai trò của Đại học Thái Nguyên và các doanh nghiệp lớn; định hướng phát triển khu công nghệ cao, đô thị thông minh, doanh nghiệp công nghệ số từng bước được hình thành. Những kết quả trên cho thấy tỉnh Thái Nguyên đã đi đúng hướng, tạo nền tảng quan trọng để bước vào giai đoạn hành động đột phá theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn cần tiếp tục khắc phục: (1) Việc rà soát, thực hiện các nhiệm vụ về cơ chế, chính sách ở một số lĩnh vực còn chưa kịp thời, dẫn đến một số chủ trương, chính sách chưa kịp thời đi vào cuộc sống. (2) Hạ tầng số và dữ liệu chưa thật sự đồng đều; vẫn còn vùng lõm sóng, hạn chế về chất lượng kết nối; dữ liệu ở một số ngành, lĩnh vực còn phân tán, thiếu chuẩn hóa, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung”. (3) Về cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến ở một số nơi còn mang tính hình thức, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình chưa đồng đều giữa các đơn vị, địa phương; người dân, doanh nghiệp vẫn phải cung cấp lại thông tin ở một số thủ tục. (4) Chưa chủ động đề xuất, “đặt hàng” với trung ương những nhiệm vụ phù hợp với tình hình, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Mô hình hợp tác “3 Nhà” chưa thực sự có chiều sâu, chất lượng và hiệu quả rõ rệt. (5) Nguồn nhân lực và cơ chế tài chính cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo còn là điểm nghẽn; đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số ở một số đơn vị, địa phương còn thiếu hoặc chưa đáp ứng yêu cầu; việc huy động nguồn lực xã hội, đặc biệt từ doanh nghiệp, còn hạn chế.

II. VỀ NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2026

Năm 2026 là năm bản lề, là năm hành động đột phá, tập trung tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo nền tảng vững chắc để giai đoạn 2026–2030, tỉnh Thái Nguyên phát triển nhanh, bền vững, dựa trên tri thức, công nghệ và dữ liệu để hoàn thiện quá trình chuyển từ tư duy “ban hành chủ trương” sang “quản trị thực thi”, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo, nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số.

Ban chỉ đạo đề nghị UBND tỉnh, Đại học Thái Nguyên, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo các cơ quan liên quan phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm, quán triệt sâu sắc, hành động quyết liệt những nội dung sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương: Chủ động rà soát, quy trình, hạ tầng, hệ thống, dữ liệu, nhân lực, tài chính có phương án bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu thực tiễn; gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ và kết quả thực hiện (*nhiệm vụ thường xuyên*).

2. Về chuyển đổi số

2.1. Hạ tầng kỹ thuật, công nghệ

Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, chủ trì, chỉ đạo, phối hợp các đơn vị, địa phương:

- Đẩy mạnh triển khai, hoàn thành xóa 20 vùng lõm sóng, nâng cao chất lượng kết nối; ưu tiên vùng sâu, vùng xa và địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (*hoàn thành trước Tết Nguyên Đán Bình Ngô năm 2026*).

- Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu tỉnh (theo mô hình DC-DR) đáp ứng yêu cầu lưu trữ, tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành và cung cấp dịch vụ công (*hoàn thành trong quý I năm 2026*).

- Hoàn thiện, nâng cấp nền tảng LGSP đảm bảo đáp ứng yêu cầu mở rộng, kết nối, chia sẻ dữ liệu. Bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số ở cấp xã, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp (*hoàn thành trong quý II năm 2026*).

2.2. Ứng dụng C-ThaiNguyen

Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, chủ trì, chỉ đạo, phối hợp các đơn vị, địa phương triển khai, nâng cấp ứng dụng C-ThaiNguyen đảm bảo đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới; trong đó, tập trung

triển khai sớm phân hệ tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp. Đồng thời tăng cường thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng để thông tin, tuyên truyền đến toàn thể người dân, nhất là người dân trên địa bàn các xã, phường phố Bắc của tỉnh về mục tiêu, ý nghĩa để người dân hiểu và cài đặt, sử dụng (*nhiệm vụ thường xuyên*).

3. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

(1) Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Đồng chí Giám đốc Đại học Thái Nguyên, chủ trì, chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị có liên quan, thành lập trung tâm Đổi mới sáng tạo vùng Việt Bắc do do Đại học Thái Nguyên và Sở Khoa học và Công nghệ đồng chủ trì, Đại học Thái Nguyên chịu trách nhiệm vận hành, phục vụ nghiên cứu, phát triển, đào tạo, là “ngọn cò” đổi mới sáng tạo để giải quyết các bài toán đặc thù của tỉnh Thái Nguyên và vùng Việt Bắc (*hoàn thành trong Quý II*).

(2) Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính chỉ đạo: Hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính, cơ chế Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm (*nhiệm vụ thường xuyên*).

(3) Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, chỉ đạo, phối hợp các đơn vị, địa phương đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, khích lệ, lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo đến các tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh ứng dụng thực chất và lan tỏa rộng rãi về hiệu quả mang lại của các Đề tài, Công trình đạt giải thưởng khoa học và công nghệ, điển hình như đề tài “Nghiên cứu, xây dựng quy trình nuôi lợn lấy thịt từ thức ăn tự nhiên có bổ sung nguyên liệu chè xanh Thái Nguyên” được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt. Ưu tiên xét duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ khi hội đủ các điều kiện, mang lại lợi ích thiết thực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Về dữ liệu

(1) Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các các sở, ngành liên quan xây dựng Kho dữ liệu, chuẩn hóa và cập nhật các cơ sở dữ liệu của tỉnh (*hoàn thành trong Quý I*); đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội.

(2) Sau khi hoàn thành Kho dữ liệu của tỉnh, các sở, ngành, cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu có trách nhiệm cung cấp dữ liệu bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” để tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu.

5. Về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh chủ trì chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương Xây dựng trung tâm an ninh mạng cấp tỉnh đưa vào hoạt động *(hoàn thành trong Quý III và theo tiến độ chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương)*

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thông báo và trân trọng đề nghị UBND tỉnh, Đại học Thái Nguyên, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
 - Các thành viên Ban Chỉ đạo (*thực hiện*),
 - Ủy ban nhân dân tỉnh,
 - Các sở, ban, ngành,
 - Đại học Thái Nguyên,
 - Đảng ủy, UBND các xã, phường,
 - Văn phòng Tỉnh ủy: LĐ, P.CĐS-CY, P.TH,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh.
- P.CĐS-CY/240

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
kiêm
ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Đào Ngọc Tuất